TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 10/2020/HS-ST Ngày: 28-02-2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Chinh;

Ông Nguyễn Hải Sơn.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đính - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Côn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/HSST-QĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác Nguyễn Thanh T), sinh năm 1991. Nơi sinh và nơi ĐKHKTT: Xóm 13, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi ở: Xóm 2, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1971, con bà Bùi Thị G, sinh năm 1972; gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ Đỗ Thị L, sinh năm 1997, chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30-8-2019 cho đến nay.

Bị hại: Ông Mai Văn T, sinh năm 1965;

Trú tại: Xóm 4A, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

Người làm chứng.

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992;

Trú tại: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

2. Chị Nguyễn Thị S sinh năm 1995;

Trú tại: Xóm Ninh G, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

3. Anh Đỗ Hồng C, sinh năm 1976;

Trú tại: Xóm 4B, xã H, huyện H tỉnh Nam Định.

4. Anh Lương Văn T, sinh năm 1989;

Trú tại: Xóm 1, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

5. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1972;

Trú tại: Xóm 5A, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

6. Anh Vũ Văn H, sinh năm 1991;

Trú tại: Xóm N, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

7. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1981;

Trú tại: Xóm 4B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

8. Anh Mai Văn Đ, sinh năm 1984;

Trú tại: Xóm 4B, xã H huyện H, tỉnh Nam Định.

9. Anh Ma Đình C, sinh năm 1996;

Trú tại: Xóm 2, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

10. Chị Đinh Thị H, sinh năm 1995;

Trú tại: Xóm 2, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và những người làm chứng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/8/2019, Nguyễn Văn T ăn uống cùng bạn tại quán ở khu vực Trường trung học phổ thông A, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định xong. T điều khiển xe mô tô BKS 35F4-1787 đi theo quốc lộ 21B để về nhà. Khi đến khu vực xóm 4B, xã H, huyện H thì va chạm với xe mô tô do anh Vũ Huy H, sinh năm 1991, trú tại xóm N, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định điều khiển phía sau chở vợ là chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1995 đi phía trước cùng chiều, khiến hai xe mô tô đổ ra đường. Lúc này, ông Mai Văn T, sinh năm 1965, trú tại xóm 4A, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định là Công an viên thường trực xã H, thực hiện nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn đến, giới thiệu là Công an viên xã H và hỏi mọi người có việc gì không, có cần gọi cơ quan chức năng để giải quyết không thì anh H trả lời không cần, hai bên sẽ tự giải quyết.

Ông T tiếp tục đi hướng về phía Ủy ban nhân dân xã H, cách vị trí vụ va chạm của T khoảng 50m thì phát hiện có vụ tai nạn giao thông. Chị Nguyễn Thị H trú tại

xóm 4A, xã H, huyện H đang nằm trên mặt đường và kêu bị gẫy chân, nằm cách vị trí chị H là một nam thanh niên bị thương ở vùng ngực, đầu chảy máu, gần đó là chiếc xe mô tô BKS 18H1-517.15 đổ trên đường. Ông T gọi điện báo cáo sự việc với Trưởng Công an xã H, được Trưởng công an xã phân công bảo vệ hiện trường, gọi xe cấp cứu đưa người bị nạn đi cấp cứu. Sau đó, ông T bật đèn chiếu sáng điện thoại Huawei Y6 prime của mình để soi kiểm tra thương tích của nạn nhân. Lúc này, T đi đến nhận ra nam thanh niên bị thương là Bùi Huy H là bạn vừa ăn uống với T và cho rằng ông T không gọi xe đưa H đi cấp cứu mà lại chụp ảnh đưa lên mạng xã hội nên đã giật điện thoại của ông T ném xuống mặt đường, làm chiếc điện thoại bị vỡ hư hỏng hoàn toàn. Sau đó T dùng tay đấm liên tiếp vào vùng mặt và đầu ông T. Ông T tiếp tục giới thiệu mình là công an viên nhưng vẫn bị T đấm vào vùng mặt, lúc này mọi người can ngăn T mới dừng lại. Một lúc sau, người nhà thuê xe đưa chị H đi cấp cứu nhưng do xe nhỏ không đưa anh H đi cấp cứu cùng được nên T cho rằng H bị thương nặng hơn nhưng ông T lại gọi xe đưa chị H đi cấp cứu trước nên tiếp tục tìm ông T để đánh. Lúc này, ông T chạy đến mở cốp xe mô tô của mình, lấy áo công an viên mặc bên ngoài và tiếp tục giới thiệu với T là công an viên xã H đến để làm nhiệm vụ nhưng vẫn tiếp tục bị T dùng tay đấm vào mặt, đầu, ngực. Sau đó, lực lượng công an đến khống chế đưa T về Ủy ban nhân dân xã H để làm việc. Hậu quả: Ông T bị chấn thương vùng mặt, đầu, tụ máu dưới màng cứng bán cầu não trái, được gia đình đưa đi điều trị tại Bệnh viện Quân y 103 từ ngày 29-8-2019 đến ngày 26-9-2019 thì xuất viện.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình và tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho ông Mai Văn T với tổng số tiền 55.000.000 đồng. Ông T đã nhận số tiền trên, không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về phần dân sự.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 237/19/TgT ngày 18-11-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận đối với ông Mai Văn T: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 37%, cơ chế hình thành vết thương do vật cứng tác động gây thương tích.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐG ngày 29/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện H kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y6 Prime bị hư hỏng hoàn toàn, giá trị thiệt hại là 2.150.000 đồng.

Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố Nguyễn Văn T về tội "Hủy hoại tài sản sản" theo khoản 1 Điều 178 và tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và bản cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác Nguyễn Thanh T) về tội "*Cố ý gây thương tích*" và tội "*Hủy hoại tài sản*" và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản". Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo về tội "Hủy hoại tài sản".

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội hòa nhập cộng đồng trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị hại và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, hồ sơ vụ án thể hiện đầy đủ lời khai của họ trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của bị hại và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của bị hại ông Mai Văn T; lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 28-8-2019, tại khu vực thuộc xóm 4B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa anh Bùi Huy H và chị Nguyễn Thị H. Ông Mai Văn T là công an viên thường trực xã H là người được phân công nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự đi đến, bật đèn chiếu sáng điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y6 Prime có trị giá 2.150.000 của mình để soi, kiểm tra thương tích của nạn nhân thì bị Nguyễn Văn T (bạn của H) đã giật điện thoại của ông T đập xuống đường làm chiếc điện thoại bị vỡ hư hỏng hoàn toàn và dùng tay đánh vào vùng mặt, đầu ông T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 37%. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội“ Hủy hoại tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 và tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Do sử dụng rượu bia và vì lý do mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo đã gây thương tích cho ông T và làm hư hỏng hoàn toàn chiếc điện thoại di động của ông T. Hành vi đó không những xâm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang bất bình trong cán bộ và quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ về hành vi của mình nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo hủy hoại hoàn toàn chiếc điện thoại Huawei Y6 Prime và gây thương tích cho ông T với tỷ lệ thương tật 37%. Quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho ông T với số tiền 55.000.000đồng. Ông T đã nhận được tiền bồi thường và không có yêu cầu thêm về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà hôm nay là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã hủy hoại hoàn toàn chiếc điện thoại Huawei Y6 Prime có trị giá là 2.150.000 đồng và gây thương tích cho ông Mai Văn T với tỷ lệ thương tật 37% phải vào bệnh viện điều trị. Quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho ông T tổng số tiền 55.000.000đồng. Ông T đã nhận bồi thường và không có yêu cầu thêm về dân sự nên về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (Tên gọi khác Nguyễn Thanh T) phạm tội "Cố ý gây thương tích";

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (Tên gọi khác Nguyễn Thanh T) phạm tội "Hủy hoại tài sản";

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 05 (*năm*) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích";

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (*sáu*) tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản";

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 tội là 05 (*năm*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30-8-2019.

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND huyện + tỉnh: 02 bản;
- Công an huyện H: 02 bản;
- UBND xã T: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Bị hại: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu Vp: 01 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thúy Nga